

Số: 38/2020/QĐST-HNGĐ

Đồ Sơn, ngày 11 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ dân phố T1, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hoàng A, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố T1, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:**

Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Hoàng A có 02 con chung là Phạm Thành L, sinh ngày 21 tháng 2 năm 2004 và Phạm Thành Đ1, sinh ngày 21 tháng 3 năm 2008. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 65/2013/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2013 của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, anh T và chị Hoàng A thỏa thuận giao cháu L và cháu Đ1 cho chị Hoàng A nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Nay, anh T và chị Hoàng A thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn; giao cháu L và cháu Đ1 cho anh Thành trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu L và cháu Đ1 đủ 18 tuổi; nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp

luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Anh T nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, theo Biên lai số: 0009602 ngày 02 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, anh T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Trọng Đạt**